

# **DẠY HỌC HIỆU QUẢ TRONG LỚP HỌC ĐÔNG NGƯỜI**

Giới thiệu và mục đích chung

Bài 1: Lớp học đông người là gì?

Bài 2: Phát triển và bổ sung chương trình giảng dạy cho lớp học đông người

Bài 3: Dạy học trong các lớp học đông người

## **Giới thiệu và mục đích chung**

Sự tăng lên nhanh chóng số người trúng tuyển vào các cơ sở đào tạo đại học ở châu Phi trong điều kiện các nguồn lực bị hạn chế trong những năm 1980 đến 1990 dẫn đến số người trong các lớp học tăng lên. Hiện tượng lớp học đông người nhanh chóng trở thành vấn đề cần tranh cãi của hầu hết các cơ sở đào tạo trong khu vực. Viễn cảnh cho tương lai là gì? Có rất nhiều các lớp học đông người. Tất nhiên là lớp học đông người có thể tìm thấy ở nhiều cơ sở đào tạo trên thế giới. Vì không thể xoá bỏ được các lớp học đông người, nên chúng ta phải tìm ra các kỹ thuật để cung cấp một nền giáo dục có chất lượng tốt cho các cơ sở đào tạo nói trên. Module này nhằm giúp cho các giảng viên, những người đang giảng dạy cho các lớp học đông người giảm bớt những khó khăn mà họ đang gặp phải.

Chúng ta thường cho rằng việc học tập của sinh viên tỷ lệ nghịch với số người học: lớp học càng ít người sinh viên học được càng nhiều. Tuy nhiên, trong khi nghiên cứu cho thấy rằng các lớp học ít người mang đến những cơ hội phản hồi và thảo luận nhiều hơn và người học được thoải mái nhiều hơn so với các lớp học đông người, nhưng nó không khẳng định số lượng người trong lớp học là mối tương quan tất yếu cho việc học tập của sinh viên. Điều gì không phải là số người ở trong lớp học, nhưng lại là chất lượng của việc giảng dạy. Nghiên cứu chỉ ra rằng vấn đề cốt lõi dẫn đến việc dạy và học có hiệu quả, bất kể số người của lớp học, là việc thu hút sinh viên vào việc học tập tích cực.

## **Mục đích chung**

Cuối Module này, bạn có thể:

- trình bày được định nghĩa của lớp học đông người; và
- tiếp thu được những kỹ thuật của việc dạy cho lớp học đông người cho việc học tập tối ưu.

## **Bài 1: Lớp học đông người là gì ?**

Vấn đề đầu tiên được nêu ra ngay từ đầu của module này là “lớp học đông người là gì?”. Câu hỏi này cũng đã được nêu ra cho các nhà nghiên cứu cấp cao khi tham gia vào hội nghị khu vực của UNESCO về Việc Dạy và Học trong Giáo dục đại học, Đại học Moi, Eldoret, Kenya.

Dưới đây là một số trích dẫn các quan điểm đã được nêu ra.

- *“Chẳng có gì giống với một lớp học đông người. Nó chỉ có trong tư duy của nhà giáo được mọi người chấp nhận”*
- *“Lớp học đông người là một lớp học có số sinh viên nhiều hơn cơ sở vật chất sẵn có mà nó có thể cung cấp”*
- *“Các lớp học đông người có hơn 100 sinh viên vào học”*
- *“Không có một con số cố định. Lớp học đông người phụ thuộc vào môn học- các môn học về công nghệ, khoa học và y học có số người học ít hơn các môn học về nghệ thuật, nhân văn, và khoa học xã hội”*

Các quan điểm khác về lớp học đông người là gì? Không có định nghĩa thống nhất về lớp học đông người ở trong các tài liệu chính thức, và cũng không cần thiết phải có định nghĩa về lớp học đông người. Lớp học đông người của một người này lại là lớp học “chính qui”, “nhỏ”, hoặc “bình thường” của một số người khác. Một số giảng viên định nghĩa một cách giản đơn “đông người” là “quá nhiều sinh viên theo học ghi tên ở cuối học kỳ hay một khóa học”. Có chăng một vài điểm nào đó đúng cho một lớp học đông người đó là vấn đề nguồn lực dùng cho việc dạy học và những kỹ năng được giảng viên sử dụng. Ví dụ một giảng viên khoa học xã hội giảng dạy một lớp học 40-50 sinh viên và chấm điểm tiểu luận môn học và chấm bài thi dưới dạng tiểu luận trường hợp này cho ta thấy đây là một lớp học đông người. Tuy nhiên, một giảng viên ngôn ngữ học lại không coi một lớp học 50 sinh viên lại là một lớp học đông người. Vì vậy, ta có thể nói rằng lớp học đông người là một lớp học ta cảm thấy đông, là dấu hiệu thường xuyên và số lượng người của lớp học này không cho phép bạn làm việc theo cách mình ưa thích. Module này làm cho ta cảm thấy số người học ít hơn; làm giảm bớt đi cảm giác về số lượng sinh viên đang làm mất quyền lực của giáo sư; giúp cho sinh viên cảm thấy tốt hơn về lớp học đông người như chào đón họ trong năm đầu tiên của các cơ sở đào tạo đại học.

Với mục đích đó, chúng ta cho rằng *lớp học đông người là một lớp học mà ta cảm thấy đông*. Những dấu hiệu của lớp học ‘đông người’ có thể là:

- Lớp học đông người hơn một cách đáng kể so với các lớp học bình thường
- Những nguồn lực không còn thích ứng được với số lượng sinh viên nếu ta muốn quan tâm riêng rẽ cho từng sinh viên.

Một điều chắc chắn dù cho chúng ta có định nghĩa hay không thì hiện tượng lớp học đông người vẫn đang tồn tại. Vì chúng ta đã nhận ra một số đặc điểm của lớp học đông người, và giờ đây chúng ta phải làm thế nào để thích ứng với nó.

## **Bài tập**

Nêu khái niệm về lớp học đông người. Tổ chức một cuộc thảo luận trong khoa của bạn về ý nghĩa của lớp học đông người. Sự giống nhau và khác nhau cơ bản của các định nghĩa được đưa ra trong quá trình thảo luận là gì?

## **Số người của lớp học gây ra sự khác nhau như thế nào?**

Những nghiên cứu về ảnh hưởng của số người trong lớp học đã được tiến hành từ những năm 1920. Các kết quả nghiên cứu thường là bị pha trộn, một số phương pháp giảng dạy thích hợp cho các lớp học ít người và một số phương pháp khác lại có hiệu quả hơn trong các lớp học đông người. Lớp học đông người có hiệu quả như lớp học ít người khi những mục đích đòi hỏi việc nhận biết thông tin thực sự và hiểu được các thông tin đó. Khi sử dụng các trắc nghiệm truyền thống để đo lường đánh giá kiến thức đã học cho thấy các lớp học đông người có thể so sánh được với các lớp học ít người.

Các lớp học ít người cho thấy có hiệu quả hơn khi mục đích giảng dạy đòi hỏi mức độ cao hơn về các kỹ năng nhận thức bao gồm các kỹ năng ứng dụng, phân tích và tổng hợp. Các lớp học ít người có sự tiếp xúc nhiều hơn giữa sinh viên và giảng viên, nó có vẻ như là cần thiết nhất cho những sinh viên ít năng động, những sinh viên có ít kiến thức về các môn học cơ bản, hoặc những sinh viên có khó khăn trong việc nắm bắt vấn đề. Nói tóm lại, số người học tối ưu của một lớp học tùy thuộc vào mục đích giảng dạy đang được theo đuổi. Ưu điểm chính của các lớp học ít người so với các lớp học đông người là chúng mang đến cho sinh viên cơ hội lớn hơn trong việc trao đổi các vấn đề cơ bản, cơ hội trao đổi với giáo sư và trao đổi giữa các sinh viên với nhau.

Bây giờ chúng ta nói đến các lớp học đông người. Dạy học các lớp học đông người cho thấy có tác động bất lợi về tinh thần, sự năng động và tự tin của giảng viên. Mặc dù rất nhiều giảng viên có thể quản lý một cách thành công lớp học với số người bất kỳ, nhưng điều này thường tiêu phí nhiều sức lực của giảng viên và hạn chế sự tiếp nhận kiến thức của sinh viên. Nhiều giảng viên của các lớp học

đông người cảm thấy họ tiêu phí nhiều thời gian vào việc tổ chức và quản lý các hoạt động của lớp học và họ không có đủ thời gian đáp ứng các nhu cầu của mỗi một em riêng biệt. Các lớp học đông người và các phòng học chật chội có ảnh hưởng bất lợi đến hành vi và việc học tập của sinh viên.

Một vài vấn đề khác của lớp học đông người là:

- Khó gần gũi được sinh viên để hiểu biết họ
- Khó đưa ra lời khuyên hay hướng dẫn riêng cho sinh viên
- Vấn đề tổ chức trở nên phức tạp, gây khó khăn trong việc lập kế hoạch giảng dạy, thí nghiệm và thực hành.
- Có thể có các vấn đề kỹ thuật trong khi làm việc với lớp học đông người như những khó khăn trong việc chiếu hình để tất cả sinh viên nhìn thấy một cách rõ ràng.
- Việc theo dõi sinh viên vắng mặt có khó khăn, như vậy tạo cơ hội cho sinh viên dễ bỏ giờ
- Việc copy một số lượng lớn bài tập và tờ giấy thi cũng là một nguyên nhân của sự khó khăn.
- Chất lượng nhận xét sinh viên có thể bị giảm nhiều trong các lớp học đông người.

Những trở ngại của lớp học đông người là rất lớn. Chúng ta cũng không thể mong chờ xoá bỏ hết được các lớp học đông người, do đó chúng ta phải tìm ra những kỹ thuật thích ứng và khẳng định rằng sinh viên của chúng ta thu được những lợi ích khi tham gia vào lớp học đông người. Chúng ta cùng xem xét giải quyết vấn đề này như thế nào.

Bảng dưới đây cho một vài so sánh giữa lớp học ít người và đông người

**So sánh các lớp học đông người và ít người**

<b>Quan điểm của giảng viên về việc dạy lớp học đông người và ít người</b>	
<b>Lớp học đông người</b>	<b>Lớp học ít người</b>
Sinh viên ít nhận được sự quan tâm cá nhân	Sinh viên nhận được nhiều sự quan tâm cá nhân
Phạm vi các hoạt động dạy và học hạn chế hơn	Linh hoạt thay đổi các hoạt động dạy và học
Việc dạy cho cả lớp đôi khi được sử dụng cho việc kiểm soát và giữ cho sinh viên tập trung vào nhiệm vụ	Việc dạy cả lớp được sử dụng cho hoạt động thích hợp
Hoạt động nhóm rất khó quản lý vì có quá nhiều nhóm hoặc nhóm quá đông	Hoạt động nhóm có thể được sử dụng một cách có hiệu quả và linh hoạt
Hạn chế các cơ hội cho việc kiểm tra đánh giá sinh viên và phản hồi riêng rẽ	Kiểm tra đánh giá chất lượng và phản hồi tới sinh viên tốt hơn
Nhiều hạn chế trong các hoạt động thực tế	Nhiều cơ hội cho việc học tập tích cực
Giảng viên làm việc quá vất vả để bù đắp vào những ảnh hưởng của lớp học đông người	Công việc hợp lý hơn tạo điều kiện cho giảng viên tập trung sức lực của họ vào việc thoả mãn các nhu cầu của sinh viên

Như vậy, những khó khăn đối với lớp học đông người rất lớn, chúng ta không thể chối bỏ những lớp đó được mà phải dùng các kỹ thuật khác nhau và đảm bảo rằng sinh viên của chúng ta vẫn có thể học tập tốt trong một lớp lớn. Chúng ta xử lý vấn đề này thế nào.

## **BÀI 2: Phát triển và bổ sung chương trình giảng dạy cho các lớp học đông người**

### **Giới thiệu chung**

Chúng ta có thể tổ chức việc học tập cho các lớp học ít người và lớp học đông người theo cùng một cách hay không? Rõ ràng là không. Vì những nhu cầu của các lớp học đông người khác với những nhu cầu của các lớp học ít người, chúng ta cần phải chuẩn bị chương trình để biến sự khác nhau về nhu cầu trở thành cách giải quyết. Những nhu cầu mà chúng ta đang nói ở đây là gì? Chúng ta đang nói đến những nhu cầu về không gian, thiết bị và những nhu cầu về đánh giá. Chúng ta tiến hành với giả thiết là mục tiêu cho khóa học hoặc chương trình là giống nhau bất kể lớp học đông người hay lớp học ít người.

### **Mục đích**

Học xong bài này bạn có thể:

- lập chương trình khóa học cho các hoạt động của sinh viên trong lớp học đông người có xem xét tới nhu cầu về không gian, thiết bị và đánh giá;
- tổ chức hoạt động thực tế cho sinh viên trong các lớp học đông người; và
- nhận ra sự cần thiết đối với tính hợp lý trong việc bổ sung một chương trình cho lớp học đông người.

### **Quan tâm đến nhu cầu không gian**

Kiến thức học tập mà chúng ta đã lập chương trình cho sinh viên trong một khóa học, ví dụ khóa học về khoa học hay ngôn ngữ, nhất thiết không được giảm bớt khối lượng trình bày bài giảng cho lớp học đông người so với lớp học ít người khi không gian bị giới hạn. Không gian ở đây có nghĩa là phòng học, phòng thí nghiệm hoặc không gian nhà xưởng thực tập. Các cơ sở đào tạo của chúng ta hầu hết có phòng học chứa 50 sinh viên cho một khóa học. Trong một vài năm tới, chúng ta buộc phải nhận 300 sinh viên cho cùng một khóa học, điều đó đòi hỏi chúng ta phải chuẩn bị một chương trình mới cho khóa học có số sinh viên vào học rất cao, trong khi không gian trong cơ sở đào tạo của chúng ta lại đang bị hạn chế. Lấy một ví dụ khác phổ biến hơn, chúng ta tổ chức như thế nào cho những khóa học để giới thiệu chương trình có số lượng lớn người tham gia nhưng không gian cho bài giảng và thực hành rất chật hẹp và ngột ngạt? Trong tất cả các ví dụ trên chúng ta không thể tiến hành được bất kỳ một hoạt động nào theo một chương trình hoạt động bình thường. Cái mà chúng ta cần sửa đổi lại là làm thế nào tận dụng hết lợi thế của không gian. Nhưng chúng ta tận dụng như thế nào?

### **Bài tập**

Chúng ta phải lập chương trình như thế nào cho các môn học đại cương có số lượng lớn người tham gia nhưng không gian cho bài giảng và thực hành là chật hẹp và ngột ngạt? Làm thế nào để tận dụng hết lợi thế của không gian giới hạn trong cơ sở đào tạo của bạn để nói về những nhu cầu về không gian của các lớp học các môn học đại cương có nhiều người tham gia?

### **Quan tâm đến nhu cầu thiết bị**

Giả sử chúng ta có không gian rộng rãi nhưng thiết bị thiếu không đảm bảo đủ trang bị cho một số lượng lớn sinh viên. Ví dụ, chúng ta có 120 sinh viên học về ngôn ngữ nhưng thiết bị trong phòng học

tiếng chủ đủ cho 35 sinh viên. Hay một ví dụ khác, phòng xưởng thực tập kỹ thuật 30 chỗ nhưng chúng ta có 75 sinh viên. Khi chúng ta đã chấp nhận, nội dung của khóa học không thay đổi.

## **Bài tập**

Bạn tổ chức và thực hiện giảng dạy thế nào cho lớp học đông người khi trang thiết bị thiếu thốn?

## **Quan tâm đến cách đánh giá**

Chúng ta mong muốn sự tiến bộ của sinh viên trong lớp học đông người cần phải được theo dõi và báo cáo nghiêm ngặt như trong các lớp học ít người. Chúng ta mong muốn mỗi sinh viên trong lớp học đông người phải có những cơ hội để làm các bài tập lớn, các bài kiểm tra, được hỏi các câu hỏi ở trong lớp, và có ý kiến nhận xét góp ý về kết quả học tập.

## **Bài tập**

Chúng ta lập kế hoạch như thế nào để có thể đánh giá một số lượng lớn sinh viên?

## **Tổ chức thực hành cho lớp học đông người**

Nếu có điều gì đó làm cho các giảng viên đại học phải lo lắng khi làm việc với lớp học đông người thì đó chính là làm thế nào để tiến hành một đợt thực tập cho lớp học đông người với sự nhiệt tình như đối với các lớp học ít người. Thật đáng buồn khi rất nhiều giảng viên đánh mất nhiệt huyết của mình và chỉ làm một trong hai việc. Một là, bỏ toàn bộ đợt thực tập. Hai là tiến hành cái mà người ta gọi chung là “lý thuyết của các thực hành”. Trong các đợt thực tập này sinh viên được lướt qua ‘phòng thí nghiệm khô’ và chỉ học một số điểm cơ bản một cách lý thuyết các công việc thực hành đã được lên chương trình. Hai cách thức này đã giết chết tinh thần tìm tòi khoa học và làm mất đi cơ hội đảm bảo cho sự phát triển của mùa chất lượng cao của châu Phi, tinh thần của các nhà khoa học đoạt giải Nobel. Một mặt, chúng ta muốn thúc đẩy một cách nhanh chóng khoa học và kỹ thuật, mặt khác chúng ta yêu cầu giảng viên của các cơ sở đào tạo đại học giảng dạy khoa học cho một số lớn sinh viên trong các phòng thí nghiệm không thể chứa nổi số sinh viên này. Làm thế nào để chúng ta có thể giữ được cân bằng trong bối cảnh như vậy? Các chuyên gia ở hội nghị khu vực về giáo dục đại học ở Đại học tổng hợp Moi, Kenya và hội thảo tương tự ở Đại học Bang Lagos, Nigeria đã đạt tới một thoả thuận với các chiến lược sau:

## **Hoạt động nhóm**

Trong lớp học đông người, cho tài liệu hướng dẫn thực hành tới từng sinh viên là rất khó thực hiện. Việc lập nhóm sinh viên trong phòng thí nghiệm hoặc hội thảo trở thành một lựa chọn hấp dẫn. Việc lập ra các nhóm không dễ dàng như một số người suy nghĩ. Không thể có đủ điều kiện để lập ra các nhóm sinh viên thực tập một cách ngẫu nhiên mà không tuân theo một vài tiêu chí đã định trước. Những nghiên cứu như Okebukola (1992); Johnson và Johnson (1996) đã chỉ ra rằng nhóm học tập hỗ trợ hình thành các kỹ năng thực tập khoa học tốt hơn các nhóm riêng lẻ và cạnh tranh. Trong việc thiết lập nhóm hoạt động hỗ trợ, các nhà nghiên cứu đã đề xuất việc pha trộn các mức năng lực cơ bản, giới tính và các biến phân biệt. Làm thế nào chúng ta có thể đạt được điều đó. Các bước sau đây có thể sử dụng như một hướng dẫn:

- Từ danh sách của lớp học, lập ra các nhóm sinh viên thành các nhóm theo mức năng lực cao, trung bình, và thấp đối với môn học của bạn phụ trách. Các mức năng lực có thể xác định theo điểm kiểm tra trước đó bằng cách lấy một phần ba số sinh viên có điểm lấy từ trên xuống coi đó là nhóm có năng lực cao, một phần ba số sinh viên lấy từ dưới lên và coi đó là nhóm có năng

lực thấp, và phần ba số sinh viên còn lại là nhóm có năng lực trung bình. Gán các chữ C, TB, và T tương ứng với cao, trung bình và thấp vào trước tên của sinh viên có trong danh sách.

- Gán các chữ M (male) vào trước tên các sinh viên nam và F (female) vào trước tên các sinh viên nữ.
- Ghép nhóm bao gồm (càng nhiều càng tốt) ít nhất có một năng lực cao, hai trung bình và một sinh viên có năng lực thấp, và có ít nhất một sinh viên nữ.
- Cung cấp cho sinh viên hướng dẫn hoạt động nhóm. Hướng dẫn cần phải bao gồm cả việc hỏi từng thành viên trong nhóm để đóng góp ý tưởng của họ vào công việc thí nghiệm và việc quyết định trong nhóm. Thông báo cho họ biết rằng đây là tình huống “*chết chìm hoặc cùng bơi với nhau*” và cho họ biết công lao là của cả nhóm chứ không phải của riêng một thành viên nào trong nhóm. Điểm 5 cho nhóm cũng sẽ là điểm 5 cho mỗi một thành viên.

### **Chia nhóm thực tập thành các điểm thực tập**

Kỹ thuật này giả thiết vật liệu và thiết bị chỉ đủ cho một phần nhỏ sinh viên và toàn bộ các bài thí nghiệm cần phải được tiến hành cho tất cả sinh viên. Sau khi kiểm tra tình trạng làm việc của thiết bị cho mỗi một thí nghiệm, giảng viên tiến hành sắp xếp chúng như các “điểm làm việc”. Như vậy, mỗi một điểm làm việc chỉ dùng cho một thí nghiệm cụ thể. Ví dụ, nếu có bảy thí nghiệm trong một học kỳ cho môn học vật lý, sẽ phải có bảy điểm làm việc được ghi tên một cách rõ ràng trong phòng thí nghiệm vật lý. Công việc tiếp theo là gì? tiếp theo là việc chuẩn bị thời gian biểu cho việc sử dụng phòng thí nghiệm. Nếu mỗi một điểm làm việc chỉ bố trí được ba sinh viên thực tập, thì chỉ có 21 sinh viên được lên lịch thực tập đồng thời, một ngày có thể tiến hành được hai buổi, như thế chỉ có 42 sinh viên được thực tập trong một ngày. Nhưng chúng ta có 75 sinh viên, điều đó có nghĩa chúng ta phải tiến hành thực tập trong hai ngày. Việc thứ ba cần phải làm đó là phân công sinh viên cho các điểm và cho các buổi thực tập và dán lên bảng phân công thực tập. Các buổi thực tập sẽ tự động thực hiện? hoàn toàn không. Giảng viên và các kỹ thuật viên cần phải bố trí các trạm làm việc trước khi các buổi thực tập bắt đầu. Họ cũng cần phải theo dõi tiến độ của sinh viên trong suốt các buổi thực tập. Và tất nhiên họ phải cho điểm báo cáo thực tập sau mỗi một buổi thực tập.

### **Phương pháp xoay vòng**

Phương pháp này giống như phương pháp các điểm làm việc chỉ khác là cùng một tập hợp các thí nghiệm được tiến hành trong mỗi một buổi thí nghiệm. Nghĩa xoay vòng ở đây chỉ cho các nhóm sinh viên. Ví dụ, xưởng thực tập với thiết bị cho 10 nhóm sinh viên, nhưng chúng ta có tới 30 nhóm tham gia, sinh viên sẽ làm cùng một thí nghiệm trong ba nhóm. Thời gian biểu sẽ phải được lập ra chỉ rõ sinh viên được phân công vào các nhóm và khi nào các nhóm sẽ làm thực hành trong xưởng. Việc dự trữ một bộ thiết bị để phòng trực trặc hay hư hỏng là rất cần thiết. Số sinh viên trong mỗi một nhóm nên bố trí ít người (từ 2 đến 4) để tăng cường việc tiếp xúc của sinh viên với vật liệu thí nghiệm. Ưu điểm của phương pháp xoay vòng so với phương pháp trạm làm việc là rất dễ dàng bố trí và theo dõi. Với phương pháp xoay vòng, giảng viên và các trợ lý kỹ thuật phân phát các nhóm thiết bị đồng bộ một cùng một lúc và có khả năng theo dõi tiến trình của sinh viên trong các nhóm sử dụng cùng một nhóm chỉ tiêu. Làm việc độc lập được khuyến khích trong phương pháp điểm làm việc. Đó là thế mạnh của phương pháp trạm làm việc so với phương pháp xoay vòng.

### **Sử dụng các đề tài**

Công việc thực hành là cách rất tốt giúp cho sinh viên tìm tòi và phát triển các kỹ năng nghiên cứu khoa học. Chúng ta có thể đưa ra một số thí nghiệm làm các đề tài nghiên cứu điều đó tốt hơn việc thực hiện toàn bộ các thí nghiệm. Trong trường hợp này, sinh viên phải tiến hành không hạn chế các phương pháp

giải quyết vấn đề. Họ thiết kế và bổ sung kế hoạch của chính họ cho việc định hướng các vấn đề nghiên cứu và làm chủ các quá trình và kết quả của họ. Sinh viên phải tìm nguyên vật liệu và phát triển các kỹ năng thực hiện ngay ở trong quá trình. Như vậy, trong khi một số các thí nghiệm môn học được giảng viên thiết kế và thực hiện bằng việc học nhóm, phương pháp điểm làm việc và phương pháp xoay vòng, thì một số thí nghiệm khác có thể ở dưới dạng đề tài nghiên cứu giao cho sinh viên.

## **Chia sẻ nguồn lực với các cơ sở đào tạo khác**

Nếu như có một cơ sở đào tạo lân cận có cơ sở vật chất có thể dùng cho các đợt thực tập của bạn, thì sự cộng tác sẽ là câu trả lời cho vấn đề thực tập của các lớp học đồng người. Sự hợp tác đòi hỏi một sự thoả thuận về thời gian biểu, về thời hạn sử dụng không gian và thiết bị. Nếu cơ sở đào tạo lân cận cũng đang phải đối đầu với vấn đề lớp học đồng người thì việc chia sẻ nguồn lực đem lại những kết quả có lợi chung cho cả hai bên. Những việc sẽ cần phải làm rõ bao gồm khi nào sử dụng, sử dụng cái gì, sử dụng như thế nào, di chuyển sinh viên và chuẩn bị vật tư như thế nào tới phòng thí nghiệm hay xưởng thực hành của cơ sở đào tạo lân cận. Nếu có đòi hỏi về chi phí (thường có) cho việc sử dụng cơ sở vật chất, những nhu cầu này cần phải được làm rõ trong quá trình lập kế hoạch.

## **Thao diễn làm mẫu**

Với sự thiếu thốn nghiêm trọng về thiết bị và vật tư trong việc thực tập cho các lớp học đồng người, thao diễn là một lựa chọn cho công tác thực tập, tuy nhiên đây có thể không phải là giải pháp tốt nhất. Thao diễn gồm bốn loại: thao diễn của giảng viên, thao diễn của sinh viên, thao diễn của giảng viên - sinh viên, thao diễn của sinh viên - sinh viên và thao diễn của khách tham dự. Trong thao diễn của giảng viên, giảng viên làm thao tác mẫu thí nghiệm cho lớp học. Sinh viên là những người đã tiến hành thí nghiệm có thể trình diễn thao tác mẫu. Bạn có thể yêu cầu một phụ nữ hoặc một sinh viên bất kỳ trong lớp hướng dẫn thao diễn. Trong mô hình giảng viên - sinh viên, có hai người trong quá trình thao diễn một giảng viên - một sinh viên; trong khi đó mô hình sinh viên - sinh viên gồm có hai sinh viên (một nam và một nữ thích hợp hơn). Một vị khách là giảng viên cũng có thể được yêu cầu trình bày thao diễn thí nghiệm cho lớp học.

## **Bài tập**

Tiến hành thử các phương pháp cho công tác thực tập đã được gợi ý ở trên. Từ số liệu ghi chép của bạn về hiệu quả của từng phương pháp, hãy xếp hạng các phương pháp đó theo thứ tự của sự phù hợp cho các chu cầu của bạn, theo các mục đích của khóa học, và theo sở thích của sinh viên.

## **Khuyến khích sự công bằng trong các lớp học đồng người**

Khi quản lý các lớp học đồng người, chúng ta cần phải đưa ra cách giải quyết khuyến khích sự công bằng theo giới tính và theo khả năng về thể chất và kiến thức. Thường thường, sự mất công bằng nổi lên rõ rệt trong các lớp học đồng người và các nhóm bị thua thiệt thường phải chịu sự thiếu quan tâm trong các vấn đề học tập. Trong các lớp học đồng người có ít phụ nữ, con số tuyệt đối của nam giới có xu thế làm giảm đến tối thiểu khả năng tham gia của phụ nữ vào lớp học nếu không có sự quan tâm chú ý của giảng viên. Những sinh viên không có khả năng thường bị loại ra ngoài và hiếm khi được chú ý trong lớp học đồng người của những sinh viên 'bình thường'. Những sinh viên có khả năng yếu cũng có thể bị nhấn chìm trong số đông. Lời khuyên ở đây là giảng viên cần phải nhận thấy rằng lớp học của họ gồm những sinh viên có tính cách khác nhau và người giảng viên cần phải cố gắng lôi cuốn sự tham gia của tất cả sinh viên. Điều đó có nghĩa là phải nhận diện các nhóm sinh viên và lôi cuốn họ vào hoạt động của lớp-trong việc hỏi và trả lời các câu hỏi, trong hoạt động nhóm và dẫn dắt các cuộc

thảo luận. (Đề nghị tham khảo Module 9 và 10 cho các kỹ thuật cho việc tăng cường khả năng của phụ nữ và những sinh viên có nhu cầu học tập đặc biệt).

### **Bài 3: Dạy các lớp học đông người**

#### **Giới thiệu**

Các lớp học đông người chưa hẳn kém hiệu quả so với các lớp học ít người, nhưng chúng đòi hỏi những nỗ lực và kế hoạch hóa một cách rõ ràng. Giống như các loại lớp học khác, lớp học đông người sẽ hoạt động tốt nhất khi sinh viên chủ động tiếp thu môn học, và khi giảng viên nhận ra được nét riêng biệt của họ. Tuy nhiên, trong lúc các nguyên tắc cơ bản của việc dạy tốt đang áp dụng cho các lớp học đông người cũng như các lớp học và ít người, số sinh viên trong lớp học đông người có thể làm nổi cộm lên các vấn đề mà lẽ ra có thể quản lý được tốt hơn nhiều trong các lớp học ít người. Ví dụ, một hoặc hai sinh viên đôi lần đi học muộn trong một lớp học 40 người đó không phải là một vấn đề nghiêm trọng-và nếu một sinh viên đi học muộn lặp lại nhiều lần, điều đó dễ dàng cho giảng viên gặp với sinh viên đó để tìm nguyên nhân. Tuy nhiên, trong lớp học 400 người số người đi học muộn nhiều hơn rất nhiều và lớp học bị gián đoạn. Họ cũng có thể vắng mặt nhiều hơn sau buổi học.

#### **Mục đích**

Học xong bài này bạn có khả năng:

- cung cấp những kiến thức cho sinh viên trong môi trường của lớp học đông người;
- đạt được những kỹ năng để làm cho lớp học đông người tương tác tốt hơn;
- trình bày một bài giảng theo phương pháp sáng tạo cho lớp học đông người; và
- đánh giá lớp học đông người với sự giảm bớt căng thẳng.

#### **Việc giảng dạy lớp học đông người**

Một giảng viên với trách nhiệm giảng dạy trong lớp học đông người sẽ nhận thấy những gợi ý sau đây là hữu ích.

#### ***Có tổ chức***

Lớp học đông người đòi hỏi sự chuẩn bị và tổ chức chu đáo hơn so với lớp học ít người. Những sai sót trong lúc thu thập những ý tưởng hoặc sắp xếp tài liệu giảng dạy có thể dẫn đến sự mất chú ý của sinh viên. Trước khi khóa học bắt đầu, chuẩn bị hoặc xác định các phương tiện trợ giúp giảng dạy, những thao tác, và các hoạt động trợ giúp mỗi khi lên lớp. Chuẩn bị đề cương bài giảng bao gồm các nội dung chính cho mỗi lần lên lớp, các bài tập và mô tả nội dung của các hoạt động và tài liệu phát tay cho toàn bộ khóa học. Chuẩn bị kết cấu cho nội dung và sử dụng kết cấu này để tổ chức cho mỗi bài học. Thông báo cho sinh viên biết kết cấu đó. Việc lấy tài liệu lần lượt theo danh sách hoặc phân phát tài liệu trong thời gian học là không phù hợp với hoàn cảnh của lớp học đông người. Tài liệu của sinh viên hoặc tài liệu giảng dạy cần thiết cho một lớp học cụ thể cần phải có trước giờ học hoặc được bố trí sao cho sinh viên có thể dễ dàng lấy được tài liệu.

#### ***Liên hệ với sinh viên của bạn***

Điều này rất quan trọng cho việc thể hiện khả năng tiếp cận trong các lớp học đông người. Xây dựng mối quan hệ với những sinh viên của bạn, và nhận ra cá tính của từng sinh viên. Hãy hoà đồng với họ trong khi nói chuyện. Tăng sự tiếp cận của sinh viên với bạn bằng cách đến lớp sớm hơn để nghe



những câu hỏi, bình luận và cả những than phiền của họ. Hãy bắt đầu bằng việc đề nghị sinh viên đưa ra điều gì đó mà họ biết hoặc gợi nhớ về một chủ đề nào đó. Hãy thể hiện các câu trả lời như một sự giới thiệu cho các hoạt động trong ngày. Hãy nói về cảm giác của các sinh viên ẩn mình trong lớp học đông người. Hãy cố gắng biết một số tên sinh viên và gọi các sinh viên đó bằng tên. Tìm hiểu sinh viên, biết về họ càng nhiều càng tốt. Mỗi ngày yêu cầu một số người tình nguyện để giúp đỡ trong các trình diễn và những hoạt động khác, và thông qua quá trình này biết thêm tên của sinh viên.

### ***Cung cấp những kinh nghiệm khác nhau***

Điều này rất thích hợp để thay đổi phương pháp giảng dạy trong lớp học đông người nhằm khuyến khích sự bàn luận, trao đổi, và tham gia. Không nên cố gắng giảng bài trong toàn bộ khoảng thời gian. Hãy thu hút một cách tích cực sinh viên trong một khoảng thời gian của mỗi tiết giảng. Lập ra các nhóm ba hoặc bốn sinh viên để thảo luận một vấn đề hay làm bài tập trong ít phút. Nên có khoảng thời gian đặt câu hỏi và trả lời ở đầu hoặc cuối mỗi buổi học.

### ***Động viên tham gia***

Phải nhận thấy rằng sinh viên thường miễn cưỡng hỏi hoặc trả lời trong các lớp học đông người, và rất khó có thể nghe được những bình luận của họ trong phòng học rộng lớn. Hãy cố gắng chấp nhận những câu hỏi và sự trả lời của sinh viên, tóm tắt hoặc nhắc lại mỗi một câu hỏi hay câu trả lời. Bạn cần một micro cầm tay nếu âm thanh yếu. Đề nghị sinh viên viết câu hỏi hoặc bình luận vào phiếu và đưa lại cho bạn vào cuối buổi học. Phải để một khoảng thời gian chờ đợi sau khi bạn ra một câu hỏi. Khuyến khích sinh viên nói ra khi nào bài học đi quá nhanh hoặc quá chậm.

### ***Thu nhận và sử dụng ý kiến phản hồi***

Sinh viên trong các lớp học đông người thường miễn cưỡng trao đổi những khó khăn họ đang gặp phải trong khóa học hoặc kế hoạch giảng bài. Sử dụng các kỹ thuật đánh giá không chính thức một cách thường xuyên để nắm được nhận thức và các đề xuất của sinh viên. Sử dụng các thông tin này làm cơ sở cho việc thay đổi phương pháp giảng dạy của bạn trước khi khóa học kết thúc. Thông báo cho sinh viên của bạn nếu bạn thay đổi theo đề nghị của họ. Tổ chức gặp gỡ hàng tuần với các trợ giảng, hoặc với một số nhóm sinh viên, để thảo luận về những phản ứng của sinh viên đến việc giảng dạy và môn học của bạn. Hỏi từng sinh viên sau mỗi lần họp lớp xem học diễn ra như thế nào. Tạo ra một hòm thư góp ý, hoặc một bì thư dán lên cửa văn phòng của bạn nơi sinh viên có thể bỏ thư góp ý, bình luận về bạn hoặc về môn học của bạn.

### ***Tạo ra một bầu không khí của lớp học ít người trong môi trường của lớp học đông người***

Một trong những thách thức của các lớp học đông người là việc vượt qua được tình trạng xa lạ và khoảng cách có thể tồn tại giữa giảng viên và sinh viên. Nếu sinh viên được vận động một cách tích cực và họ nhận thấy trách nhiệm cá nhân trong quá trình học tập, những người này nhất định phải nhiều hơn những người dấu tên và những người thu nhận thông tin một cách thụ động. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thảo luận, phản hồi, và học tập tích cực những người thầy của các lớp học đông người có thể tạo ra các nhóm cùng cá tính và quan hệ của cá nhân để có thể thu nhỏ hơn lớp học cho hiệu quả và thú vị. Những kỹ thuật sau đây có thể cải thiện môi trường học tập thoải mái, có năng suất đối với lớp học đông người.

- **Biết tên của sinh viên.** Bạn có thể không có khả năng biết hết tên của tất cả sinh viên, nhưng thậm chí biết tên một vài người sẽ giúp được bạn.

- **Sử dụng micro.** Không có khả năng để nghe một cách rõ ràng sẽ tự nhiên loại sinh viên ra khỏi bài giảng.
- **Di chuyển xung quanh lớp học hoặc giảng đường.** Đứng sau bục giảng càng thể hiện khoảng cách giữa bạn và lớp học. Ngược lại, di chuyển giữa các dãy ghế hoặc vòng quanh lớp học sẽ làm cho lớp học dường như nhỏ bớt lại và khuyến khích sinh viên tham gia vào bài giảng.
- **Công khai góp ý của sinh viên về môn học.** Gặp sinh viên theo nhóm để đưa phản hồi về môn học. Những lựa chọn khác bao gồm việc sử dụng ý kiến góp ý của sinh viên ở giữa kỳ hoặc các buổi thảo luận không chính thức với sinh viên để biết được phản ứng và những đề nghị của họ về lớp học.

**Cá nhân hóa:** Hãy nhận biết và sử dụng tên sinh viên của bạn, thậm chí ở trong lớp học đông người. Điều này là rất khó khăn, nó sẽ đi cùng với quá trình cá nhân hóa lớp học.

**Kết hợp các chiến lược học tập tích cực:** Điều này có thể làm được bằng cách sử dụng việc thảo luận hai nhóm một trong 2 phút, yêu cầu sinh viên chia sẻ kinh nghiệm học tập liên quan đến nội dung của môn học, lập nhóm học tập chính thức, ra bài tập lớn cho nhóm, sử dụng phiếu phản hồi theo nhóm, và yêu cầu sinh viên viết phần trả lời của họ cho các câu hỏi thảo luận trước khi bài học bắt đầu.

**Cho nhận xét sớm và thường xuyên:** Sinh viên cần thiết phải biết họ đang học như thế nào, đặc biệt là trong các lớp học đông người. Cứ sau mỗi 15 phút giảng bài yêu cầu sinh viên thảo luận một câu hỏi cần suy nghĩ với người ngồi bên cạnh họ và yêu cầu hai hoặc ba sinh viên trình bày câu trả lời trước cả lớp. Sau một nửa buổi học, yêu cầu sinh viên viết chủ đề quan trọng nhất mà bạn vừa giảng; viết câu trả lời của bạn lên bảng và để cho sinh viên so sánh nội dung của họ với nội dung của bạn.

Trong lớp học đông người, người giảng viên phải thay đổi phương pháp giảng dạy cho phù hợp với lớp học đông người. Sau đây là một vài gợi ý làm cho lớp học đông người sôi nổi hơn:

- Trình bày nội dung theo cách mà nó kéo dài sự quan tâm của sinh viên. Sử dụng các ví dụ sinh viên sẽ hiểu như là các ví dụ liên quan đến vấn đề hoặc tình huống hiện tại mà họ có thể liên tưởng đến..
- Yêu cầu sinh viên trình bày theo nhóm một chủ đề bao trùm lên bài học hoặc mối quan tâm cụ thể của họ, theo sau là các câu hỏi và thảo luận. Khuyến khích sự sáng tạo và tính độc đáo.

### **Việc giảng bài cho lớp học đông người.**

Nhiều giảng viên định sẵn phương pháp giảng bài khi họ giảng bài cho lớp học đông người. Với họ, đó là phương thức đơn giản nhất! Trong lúc một số giảng viên trình bày bài giảng có phần buồn tẻ, một số giảng viên làm cho bài giảng của họ hứng thú. Sau đây là một vài điều mà các giảng viên dạy các lớp học đông người một cách thành công thường làm.

- Lên kế hoạch bài giảng sao cho bạn không được nói trong toàn bộ thời gian: nói 20 phút là đủ. Phân bố phần trình bày của bạn với các kỹ thuật học tích cực; đặt câu hỏi để cho sinh viên trao đổi với những người bên cạnh; khoảng thời gian hai phút cho ‘đứng để trình bày, diễn giải, thảo luận’; thời gian cho sinh viên xem lại vở ghi của họ (hoặc có lẽ xem lại ghi chép của người khác); sử dụng các phương tiện giảng dạy khác nhau như: đèn chiếu overhead, tài liệu phát, và các đoạn băng video. Tất cả các điều này phá đi sự đơn điệu mà thậm chí nó xảy ra với cả những người trình bày tốt nhất nhưng nói quá dài.

- Sinh viên thích các giảng viên những người giải thích sự việc một cách rõ ràng. Nên:
  - Đừng vội vã.
  - Lặp lại, thay đổi từ một cách ưa thích.
  - Nếu có thể sử dụng các ví dụ, cách ví von, và lời nói ẩn dụ.
  - Liên hệ với ‘cuộc sống thực’, nếu có thể.
- Sự hóm hỉnh được đánh giá cao, đây là việc rất khó làm, nhưng nó không phải là sự bắt buộc. Một số người bắt đầu bài giảng với một vài câu chuyện hoặc vài câu chuyện hài hước.
- Không nên đọc tất cả các câu chữ có trong slide nếu sinh viên đọc được, trừ khi hình của đèn chiếu quá tối. Nên dùng slide nhỏ tốt hơn slide lớn, và cố gắng hạn chế số điểm trình bày trong mỗi một slide tối đa 6 điểm.
- Có thể hỏi và đề nghị đặt câu hỏi, thậm chí với lớp học 800 người. Một số giảng viên đặt các câu hỏi cho người nghe để bài giảng trở nên sinh động.  
 Khi hỏi, hãy để thời gian suy nghĩ cho các câu trả lời, nhìn quanh người nghe, nhắc lại câu hỏi, hỏi tên của người đặt câu hỏi và cảm ơn họ. Khi nhận câu hỏi, hãy nhắc lại các câu hỏi để tất cả cùng nghe.
- Quan tâm đến câu hỏi và đặt câu hỏi có nghĩa là thông tin có thể được truyền đạt ít đi nhưng việc hiểu về thông tin tốt hơn. Phải nhạy cảm về những gì mà bạn có thể làm khi đặt câu hỏi thể kéo bạn xa rời bài giảng một cách nghiêm trọng.
- Tài liệu hướng dẫn và tài liệu trợ giúp có thể liệt kê theo các điểm và các mối liên quan chính yếu; chứa đựng đề cương bài giảng; đưa ra chú ý cho các thuật ngữ cần phải học và các tài liệu được giới thiệu để đọc.

### **Thực hiện giảng dạy lớp học đông người**

- Tổ chức bài giảng của bạn một cách cẩn thận, nhưng trình bày không cần chú ý quá chi tiết để bạn có thể quan sát và nhận ra dấu hiệu hiểu bài của sinh viên.
- Giao bài tập và kiểm tra miệng sinh viên một cách thường xuyên sao cho bạn và sinh viên biết được họ có hiểu bài hay không.
- Tránh mặc nhận. Hãy viết và định nghĩa không chỉ các thuật ngữ kỹ thuật mà cả những từ hoặc biểu thức khác mà sinh viên có thể chưa quen biết.
- Cố gắng kiềm chế các câu bình luận giống như “Tôi biết tất cả các anh chị đều biết” (nhiều người trong số họ không biết) hoặc “Anh chị không biết điều này sao?” (làm cho sinh viên cảm thấy họ như là kẻ ngu ngốc).
- Đặt xen kẽ trong bài giảng của bạn những câu hỏi cho sinh viên, điều này làm cho họ tham gia tích cực vào việc học tập.
- Bỏ ra 5 phút cuối cùng cho sinh viên nêu ra các câu hỏi; cố gắng trả lời ngay một số câu hỏi và việc trả lời cho sinh viên không nên làm quá quấy quấy mà cần giống như một bài giảng nhỏ.
- Trả bài thi đã chấm và chữa lại bài vào buổi học tiếp theo.
- Lưu giữ lại các tờ tạp chí hoặc những ghi chú về những vấn đề mà sự giải thích, các kỹ thuật, hoặc các bài tập được giải chuẩn xác và chia sẻ chúng với các đồng nghiệp cùng dạy một môn học hoặc các môn học tương tự.

- Thu thập phản hồi của sinh viên một hoặc hai lần trong một học kỳ bằng cách yêu cầu họ viết về hai trong ba câu hỏi như “Điều giá trị nhất mà anh (chị) mới học được trong khóa học này là gì?” và “Điều gì, nếu có, vẫn còn chưa được rõ?” hoặc “Những đề xuất mà anh (chị) có cho việc cải thiện chương trình khóa học?”
- Cảm ơn phản hồi của sinh viên vào buổi học tiếp theo và chỉ ra những gì bạn có thể thay đổi và những gì không thể và giải thích vì sao.
- Tham gia nghe các bài giảng của đồng nghiệp mà bạn biết là những giảng viên dạy có hiệu quả để thấy được các ý tưởng và kỹ thuật khác bạn có thể áp dụng.

## **Làm bài tập trên lớp trong các lớp học đồng người**

Một kỹ thuật bạn phải tính đến khi giảng dạy cho lớp học đồng người đó là làm bài tập trên lớp. Khi bạn giảng bài hoặc giải một bài tập, thay vì việc chỉ đưa ra các câu hỏi cho lớp học và sau đó là sự im lặng giết thời gian, thỉnh thoảng bạn phải đề ra các nhiệm vụ và giao cho sinh viên trong thời gian từ 30 giây đến 5 phút để có câu trả lời. Những điều có thể cung cấp như cơ sở cho các bài tập, bao gồm các câu hỏi giống như bạn hỏi một cách bình thường trong khi giảng bài và có lẽ cả một số các câu hỏi khác có thể không thuộc nội dung hiện tại của bạn.

Trong các bài tập đôi khi bạn có thể yêu cầu sinh viên viết các câu trả lời một cách riêng rẽ, đôi khi theo từng đôi một hoặc nhóm ba người, hoặc sinh viên làm bài tập một mình sau đó ghép đôi để so sánh và bổ sung các câu trả lời của họ. (“suy nghĩ-ghép đôi-chia sẻ”). Bạn càng thay đổi phương pháp của bạn, lớp học càng tập trung chú ý. *Bất kỳ một phương pháp nào bạn sử dụng cho việc làm bài tập trên lớp* (riêng rẽ, từng đôi, các nhóm, hoặc suy nghĩ-ghép đôi-chia sẻ), *ít nhất bạn phải có vài lần gọi các nhóm hay cá nhân trình bày điều mà họ đang làm*, đôi khi cần phải chỉ định các sinh viên ở cuối lớp nhiều hơn vì thế họ biết họ không thể “chôn” bạn được. Nếu bạn không bao giờ làm điều đó, sẽ không khuyến khích được sinh viên làm bài tập khi bạn giao bài tập cho họ và có thể nhiều người không làm bài, nhưng nếu họ nghĩ họ có thể phải gọi lên chữa bài, họ không muốn bị lúng túng và như vậy bạn có tới 90% sinh viên được lôi kéo một cách tích cực vào những điều mà bạn đang giảng.

Lợi ích chính của các bài tập này là chúng làm cho sinh viên phải hành động và suy nghĩ, hai cách thức quan trọng mà vì nó chúng ta học. Những sinh viên hoàn thành tốt các bài tập họ sẽ nắm được kiến thức theo cách mà họ không bao giờ có được nếu bạn chỉ đơn thuần đưa đến cho họ, những sinh viên không hoàn thành bài tập để tiếp thu cái mà họ chưa biết. Bài tập nhóm có thêm lợi ích nữa là nó tạo cơ hội để sinh viên gặp gỡ và làm việc với người khác, bước đầu tiên cho việc xây dựng tinh thần cộng đồng. (Bạn có thể làm tăng thêm lợi ích này bằng việc yêu cầu sinh viên ngồi ở các vị trí khác nhau làm bài với các sinh viên trước đó họ chưa từng ngồi cùng nhau).

Bạn cũng có thể sử dụng bài tập trên lớp để tổng kết bài giảng. Hãy yêu cầu sinh viên hãy viết tóm tắt ý chính của bài giảng, hoặc với vài câu hỏi hoặc trắc nghiệm các vấn đề liên quan đến điều mà bạn vừa trình bày, hoặc yêu cầu sinh viên nói với bạn họ nghĩ có thể cải thiện bài học như thế nào. Hãy xem lướt qua các câu trả lời của họ và nhận ra thật nhanh xem họ có được ý tưởng chính mà bạn vừa cố gắng trình bày, phát hiện những điểm cơ bản mà họ nhầm lẫn, hoặc phát hiện ra những điều mà bạn có thể làm để làm cho bài giảng tốt hơn đối với họ, như là cho thêm nhiều ví dụ, hoặc để tài liệu lâu hơn ở trên bảng, hoặc nói chậm hơn.

## **Các kỹ thuật khác**

- Chuẩn bị tài liệu hướng dẫn sớm để chắc chắn rằng chúng sẽ có trong giờ học mà chúng được sử dụng.
- Sau khi bạn dạy một khóa học đủ thời gian để yên tâm với những chú giải bài giảng của mình, cần phải xem xét việc sao chép những chú giải đó để phân phát cho sinh viên. Bạn cần phải cập nhật theo chu kỳ cho những chú giải của mình. Hãy để những khoảng trống trong những bản

chú giải để điền vào trong giờ học hoặc được sinh viên điền vào trong hoặc ngoài giờ học, phân phát những chú giải với những câu hỏi về nội dung, thông báo với sinh viên rằng các khoảng trống và các câu hỏi trong bản chú giải sẽ có trong các bài kiểm tra và bạn phải làm đúng với thông báo đó. Sinh viên sẽ đọc một cách thực sự những chú giải của bạn.

- Nếu bạn phân phát tài liệu hướng dẫn hoặc cung cấp tài liệu trọn bộ cho sinh viên, thì không nên sử dụng giờ giảng một cách đơn giản bằng cách đi hết toàn bộ nguồn gốc xuất xứ, giải thích, v.v..., để sinh viên dõi theo. Làm như vậy chính bạn làm choa bài giảng buồn tẻ và sinh viên buồn ngủ thêm. Thay vào đó, bạn hãy sử dụng thời gian để đề cập đến các vấn đề khó về lý thuyết, cung cấp thêm các ví dụ, điền thêm các chỗ trống và trả lời các câu hỏi trong bản chú giải, và làm một số bài tập học tập tích cực.
- Để giảm bớt số lần mà bạn trả lời cho các câu hỏi giống nhau, khuyến khích sinh viên đến từng nhóm trong giờ làm việc. Nếu bạn tự thấy việc trả lời cho các câu hỏi một cách lặp lại, hãy tạo ra một file FAQ (frequent questions and answers -những câu hỏi hay lặp lại) với các câu trả lời của bạn và chèn nó vào mục các câu trả lời lặp lại.
- Bạn phải đảm bảo rằng mỗi một phần của bài tập lớn hoặc bài kiểm tra được chấm điểm chỉ theo một thang điểm để không gặp phải tình trạng hai sinh viên được điểm khác nhau cho một câu trả lời giống nhau.

## **Bài tập nhóm ngoài giờ học**

Khi bạn giảng dạy cho một lớp học 160 sinh viên và bạn cho bài tập về nhà hàng tuần, điều đó có nghĩa là mỗi tuần bạn phải chấm 160 bài. Nếu sinh viên làm bài tập theo nhóm bốn người và mỗi nhóm chỉ nộp một bài, vậy là bạn chỉ chấm 40 bài mỗi tuần. Sự khác nhau có ảnh hưởng đến tính khả thi của việc thu toàn bộ bài tập. Trừ khi bạn có một đội ngũ trợ giảng, nếu không bạn chẳng có cách nào để giải quyết với 160 bài trong một tuần, và đa số giảng viên trong tình huống này hoặc là bỏ không thu bài tập lớn (là một điều tệ hại trong sự phạm) hoặc tự hạn chế chúng thành các bài tập đa-lựa chọn mà chúng đòi hỏi hoặc là sự ghi nhớ hoặc là sự học gạo, hoặc là chấm điểm qua quýt cho các bài tập về nhà sẽ làm mất giá trị giáo dục của nó. Thậm chí ngay cả khi bạn có đủ một đội ngũ trợ giảng để làm việc này, việc duy trì kiểm tra chất lượng cho việc chấm điểm của hàng trăm bài tập này đến hàng trăm bài tập tiếp theo cũng là điều không thể thực hiện được.

Việc cho sinh viên làm bài tập theo nhóm cố định sẽ giải quyết được vấn đề chấm điểm nhưng nó phát sinh thêm một số vấn đề khác, đa số các nhóm sinh viên có mức độ khác nhau khá lớn về năng lực, đạo đức làm việc, và trách nhiệm cá nhân. *Nếu một giảng viên chỉ nói với sinh viên một cách đơn giản là tập hợp thành các nhóm và làm bài tập, điều đó làm cho “lợi bất cập hại”*. Trong một số nhóm, một hoặc hai sinh viên sẽ làm bài thực sự, còn những người khác chỉ “ăn theo” theo một cách đơn giản, trong khi đó những nhóm sinh viên khác sẽ “khoán” việc cho từng thành viên nhóm rồi “cắt dán” các kết quả của từng người lại với nhau, và như vậy mỗi sinh viên chỉ hiểu được một phần bài tập mà thôi.

Để giảm thiểu các tình huống tương tự như trên, người giảng viên cần phải thiết kế bài tập sao cho đảm bảo những điều kiện xác định của việc **học tập hợp tác** phải thoả mãn: (1) *phụ thuộc lẫn nhau tích cực* (nếu một người trong nhóm không hoàn thành trách nhiệm của mình, thì cả nhóm cùng phải chịu trách nhiệm); (2) *tự chịu trách nhiệm của cá nhân* (mỗi sinh viên chịu trách nhiệm cho phần việc của mình và trách nhiệm cho cả các phần việc của những người khác); (3) *tương tác trực tiếp*; (4) *phát triển và sử dụng đúng các kỹ năng hoạt động nhóm* (lãnh đạo, quản lý thời gian, giao tiếp tích cực, giải quyết mâu thuẫn), và (5) *tự đánh giá thường xuyên hoạt động nhóm* (chúng ta đang làm tốt điều gì như một nhóm học tập? Điều gì cần được sửa đổi?)

Trách nhiệm cá nhân được thúc đẩy bằng cách kiểm tra các cá nhân về *tất cả* các mặt trong việc làm bài tập nhóm và phân tích những sự đánh giá của cố gắng cá nhân trong điểm số chung của toàn nhóm. Sự phụ thuộc lẫn nhau tích cực được khuyến khích bằng việc giao nhiệm vụ xoay vòng cho các thành viên trong nhóm (điều phối viên, ghi chép, và kiểm tra viên), và có phần thưởng nhỏ cho những thành viên nhóm với điểm kiểm tra trung bình (ví dụ) trên 80.

### **Thi, kiểm tra đa lựa chọn trong các lớp học đông người**

Do các câu hỏi lựa chọn có khả năng chấm bài và cho điểm rất nhanh, do đó nó rất phù hợp cho lớp học đông người. Tuy nhiên phải cố gắng loại bỏ được việc gian lận trong thi cử. Sau khi thi xong, sinh viên có thể trao đổi câu trả lời của họ một cách ngẫu nhiên và chấm điểm. Cần phải phản hồi sớm cho sinh viên biết họ làm bài tốt hay dở như thế nào. Đối với giảng viên, bài kiểm tra cho thấy mức độ sinh viên làm được bài hoặc không làm được bài của lớp học, và những nội dung có trong bài kiểm tra.

### **Các kỹ thuật đánh giá khác**

Những đề xuất về kỹ thuật đánh giá bao gồm:

- Sử dụng Kỹ thuật Đánh giá Lớp học đem đến cho cả sinh viên và bạn thấy được thành tích của họ.
- Tự-đánh giá, là cách tốt nhất khi tham chiếu đến các tiêu chí đã biết và giúp sinh viên xác định lĩnh vực cần chú ý.
- Đồng đánh giá (sinh viên tự đánh giá với nhau – peer- assessment –ND). Giống như tự đánh giá. Đây có thể là cách rất tốt trong việc chuyển phản hồi cho sinh viên về bản nháp của tiểu luận, báo cáo, đề tài nghiên cứu, phân tích các tình huống luật pháp.

Ba kỹ thuật đã nêu ở trên có khả năng phản hồi nhanh hơn (và có thể là tốt hơn). Các cách cho phản hồi nhanh khác bao gồm:

- Phiếu tự đánh giá của sinh viên. Các bản tự đánh giá được trả lại với các câu nhận xét được ghi lên đó. Nó có thể chỉ là một câu ngắn gọn “Tôi đồng ý”.
- Đánh giá trở lại kèm theo phiếu đánh giá tiêu chuẩn. Những nhận xét nên ngắn gọn.
- Đánh giá trong những bài trình bày của sinh viên với những nhận xét của các sinh viên khác, tốt nhất là sử dụng một nhóm các tiêu chí, những nhận xét được trả ngay và trả trực tiếp cho sinh viên thực hiện phần trình bày.
- Đánh giá tập trung vào phản hồi về những điểm để cải thiện những nội dung có thể được áp dụng cho các phần tiếp theo của công việc, trừ trường hợp phải sửa chữa những sai sót không thể bỏ qua. Việc ghi nhận xét cho tất cả các phần nội dung giảng viên rất nên làm song đường như sinh viên chỉ muốn có hai điều, một là những lời khuyên để có thể nhận được điểm cao hơn vào lần sau và hai là không có quá nhiều nhận xét chi tiết.

## Tóm tắt và kết luận

Chúng ta đã bắt đầu nghiên cứu module này bằng việc định nghĩa lớp học đông người. Để đáp ứng mục đích học tập của module này, chúng ta cho rằng *lớp học đông người là một lớp học mà chúng ta cảm thấy đông người*. Các dấu hiệu của lớp học đông người có thể là:

- Lớp học đông hơn các lớp học mà bạn thường gặp
- Các nguồn lực không còn thích ứng được với số sinh viên nếu bạn muốn chú ý tới từng sinh viên riêng rẽ.

Chúng ta cũng đã xác định một số vấn đề của lớp học đông người như:

- Nhìn thấy mặt của sinh viên hơn là biết rõ họ
- Khó đưa ra lời khuyên hay hướng dẫn riêng cho từng sinh viên
- Các vấn đề tổ chức phức tạp, khó khăn trong việc lập kế hoạch giảng dạy, thí nghiệm và thực hành
- Có thể có vấn đề kỹ thuật trong khi làm việc với lớp học đông người như là những khó khăn trong việc chiếu hình để tất cả sinh viên nhìn thấy một cách rõ ràng.
- Việc theo dõi sinh viên tham dự có thể khó khăn, như vậy tạo cơ hội cho sinh viên bỏ lớp.
- Việc copy một số lượng lớn bài tập và tờ giấy thi là nguồn gốc của khó khăn.
- Chất lượng phản hồi cho sinh viên có thể bị giảm nhiều trong các lớp học đông người.

Bất chấp các khó khăn, chúng ta đã nhận ra những thực tế mà nó đang làm cho việc học tập một cách có ý nghĩa trong lớp học đông người, những thực tế này bao gồm:

- Phương pháp nhóm hợp tác
- Sử dụng phương pháp các trạm làm việc
- Phương pháp xoay vòng
- Sử dụng đề tài nghiên cứu
- Chia sẻ các nguồn lực với các cơ sở lân cận
- Trình diễn

Chúng ta cũng đã mô tả lớp học đông người được tổ chức như thế nào cho mỗi tương tác sinh viên-tài liệu-giảng viên nhiều hơn và đưa ra các phương pháp đánh giá lớp học đông người.

Việc giảng dạy trong các lớp học đông người là một công việc khó khăn, nhưng điều đó có thể làm được ngay cả khi bạn không phải là người có khả năng xuất sắc nếu như bạn thực hiện công tác chuẩn bị một cách logic, mang đến những kinh nghiệm học tập tích cực thay cho việc chỉ dựa vào bài giảng, phát huy sức mạnh của nhóm trong hoạt động ở trong và ngoài lớp học, lớp học đông người có thể tiến gần tới những giá trị giáo dục như các lớp học ít người.